

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590001	Lê Ngọc Thảo	Ái	Nữ	11/11/2008	12A02	
2	590002	Phùng Khả	Ái	Nữ	12/11/2008	12A04	
3	590003	Quách Khả	Ái	Nữ	21/03/2008	12A03	
4	590004	Trần Tuệ	Ái	Nữ	08/06/2008	12A03	
5	590005	Tô Nguyễn Bình	An	Nữ	03/04/2008	12A06	
6	590006	Triệu Thuý	An	Nữ	29/12/2008	12A10	
7	590007	Bá Ngọc Phương	Anh	Nữ	12/01/2008	12A06	
8	590008	Bùi Vũ Tuyết Nguyệt	Anh	Nữ	28/11/2008	12A04	
9	590009	Danh Nguyễn Phương	Anh	Nữ	17/10/2008	12A06	
10	590010	Dương Ngọc Bảo	Anh	Nữ	22/10/2008	12A05	
11	590011	Dương Trúc	Anh	Nữ	08/12/2008	12A01	
12	590012	Hồ Lâm Đăng	Anh	Nam	05/10/2008	12A03	
13	590013	Nguyễn Đông	Anh	Nam	18/08/2008	12A10	
14	590014	Nguyễn Đức	Anh	Nam	22/05/2008	12A02	
15	590015	Nguyễn Hoàng Mai	Anh	Nữ	05/01/2008	12A12	
16	590016	Ông Phương	Anh	Nữ	11/12/2008	12A05	
17	590017	Phạm Thị Mai	Anh	Nữ	23/05/2008	12A10	
18	590018	Quách Mỹ	Anh	Nữ	25/08/2008	12A01	
19	590019	Quách Nguyễn Phương	Anh	Nữ	15/10/2008	12A05	
20	590020	Tô Lan	Anh	Nữ	21/10/2008	12A03	
21	590021	Trần Quốc	Anh	Nam	11/03/2008	12A03	
22	590022	Huỳnh Ngọc	Ánh	Nữ	12/07/2008	12A05	
23	590023	Huỳnh Thanh	Ân	Nam	28/06/2008	12A04	
24	590024	Dương Quang	Bảo	Nam	12/12/2008	12A11	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 2 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590025	Lê Tấn Thái	Bảo	Nam	02/05/2008	12A03	
2	590026	Lục Tấn	Bảo	Nam	22/01/2008	12A12	
3	590027	Nguyễn Trần Gia	Bảo	Nam	30/01/2008	12A10	
4	590028	Thạch Thái	Bảo	Nam	10/01/2008	12A06	
5	590029	Trang Huỳnh Quốc	Bảo	Nam	01/01/2008	12A04	
6	590030	Huỳnh Khánh	Biểu	Nam	23/02/2008	12A04	
7	590031	Ông Quốc	Bình	Nam	27/06/2008	12A04	
8	590032	Vương Quân	Bình	Nam	19/09/2008	12A06	
9	590033	Lưu Nguyên	Cát	Nam	13/07/2008	12A01	
10	590034	Trần Mỹ	Cầm	Nữ	01/11/2008	12A05	
11	590035	Dương Ngọc Hoàng	Châu	Nữ	31/07/2008	12A10	
12	590036	Lý Hoàng Minh	Châu	Nữ	04/06/2008	12A05	
13	590037	Lý Ngọc Bảo	Châu	Nữ	15/12/2008	12A11	
14	590038	Trang Minh	Châu	Nữ	23/01/2008	12A11	
15	590039	Phạm Lê Phương	Chi	Nữ	10/07/2008	12A12	
16	590040	Trần Lan	Chi	Nữ	15/11/2008	12A06	
17	590041	Phạm Minh	Chiến	Nam	09/07/2008	12A12	
18	590042	Huỳnh Tuấn	Cường	Nam	31/08/2008	12A04	
19	590043	Nguyễn Sơn Ngọc	Diễm	Nữ	29/09/2008	12A04	
20	590044	Nguyễn Ngọc	Diệp	Nữ	01/12/2008	12A04	
21	590045	Lý Lâm Phương	Dung	Nữ	17/05/2008	12A02	
22	590046	Nguyễn Hoài Trung	Dũng	Nam	23/07/2008	12A04	
23	590047	Bùi Trần Anh	Duy	Nam	26/05/2008	12A12	
24	590048	Trần Bảo	Duy	Nam	07/07/2008	12A11	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 3 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590049	Trần Thanh	Duy	Nam	14/05/2008	12A10	
2	590050	Trần Phước	Đại	Nam	27/07/2008	12A01	
3	590051	Trần Quốc	Đại	Nam	19/11/2008	12A10	
4	590052	Trần Tấn	Đại	Nam	24/12/2008	12A12	
5	590053	Hồ Ngọc	Đang	Nữ	02/02/2008	12A01	
6	590054	Nguyễn Hoàng Cẩm	Đào	Nữ	27/04/2008	12A03	
7	590055	Liêu Tấn	Đạt	Nam	18/01/2008	12A02	
8	590056	Nguyễn Quốc	Đạt	Nam	09/01/2008	12A05	
9	590057	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	29/06/2008	12A01	
10	590058	Quách Tấn	Đạt	Nam	13/01/2008	12A01	
11	590059	Thạch Diệp Tiến	Đạt	Nam	01/05/2008	12A04	
12	590060	Thạch Thành	Đạt	Nam	26/02/2008	12A04	
13	590061	Trần Nguyễn Quốc	Đạt	Nam	02/06/2008	12A02	
14	590062	Võ Tiến	Đạt	Nam	14/11/2008	12A11	
15	590063	Vũ Tiến	Đạt	Nam	13/04/2008	12A03	
16	590064	Cao Hải	Đăng	Nam	10/10/2008	12A10	
17	590065	Lâm Trang Bảo	Đăng	Nam	09/06/2008	12A05	
18	590066	Chung Nghi	Đình	Nữ	12/06/2008	12A05	
19	590067	Lê Ngọc Khánh	Đoan	Nữ	07/07/2008	12A02	
20	590068	Trần Gia	Gia	Nữ	24/01/2008	12A04	
21	590069	Đặng Vũ Trường	Giang	Nam	13/01/2008	12A10	
22	590070	Nguyễn Mạnh	Hào	Nam	08/05/2008	12A02	
23	590071	Trương Thị Huệ	Hào	Nữ	02/12/2008	12A04	
24	590072	Bùi Ngọc	Hân	Nữ	02/04/2008	12A06	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590073	Diệp Ngọc	Hân	Nữ	23/04/2008	12A10	
2	590074	Hồ Ngọc	Hân	Nữ	18/01/2008	12A01	
3	590075	Huỳnh Gia	Hân	Nữ	04/05/2008	12A12	
4	590076	Huỳnh Thị Gia	Hân	Nữ	26/07/2008	12A04	
5	590077	Huỳnh Thị Mai	Hân	Nữ	09/12/2008	12A11	
6	590078	Kim Bảo	Hân	Nữ	20/06/2008	12A10	
7	590079	Lê Khả	Hân	Nữ	21/05/2008	12A11	
8	590080	Lê Ngọc	Hân	Nữ	03/04/2008	12A02	
9	590081	Lê Thanh	Hân	Nữ	19/10/2008	12A01	
10	590082	Lý Ngọc	Hân	Nữ	06/08/2008	12A04	
11	590083	Lý Quách Gia	Hân	Nữ	21/07/2008	12A03	
12	590084	Ong Gia	Hân	Nữ	04/07/2008	12A12	
13	590085	Phan Phương	Hân	Nữ	28/01/2008	12A01	
14	590086	Trần Gia	Hân	Nữ	26/03/2008	12A02	
15	590087	Bùi Thanh	Hậu	Nam	07/01/2008	12A12	
16	590088	Lê Quốc	Hiền	Nam	20/12/2008	12A06	
17	590089	Dương Xuân	Hoa	Nữ	01/12/2008	12A05	
18	590090	Trần Thị Tuyết	Hoa	Nữ	09/01/2008	12A10	
19	590091	Trịnh Phương	Hoa	Nữ	01/03/2008	12A01	
20	590092	Trương Mỹ	Hoa	Nữ	04/03/2008	12A03	
21	590093	Quách Gia	Hòa	Nam	01/11/2008	12A12	
22	590094	Dương Minh	Hoàng	Nam	06/03/2008	12A05	
23	590095	Hà Huy	Hoàng	Nam	07/12/2008	12A10	
24	590096	Đoàn Gia	Huy	Nam	08/10/2008	12A11	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 5 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590097	Đỗ Đình	Huy	Nam	10/10/2008	12A10	
2	590098	Huỳnh Bảo	Huy	Nam	13/02/2008	12A12	
3	590099	Huỳnh Gia	Huy	Nam	05/11/2008	12A04	
4	590100	Lâm Gia	Huy	Nam	12/02/2008	12A06	
5	590101	Lê Nhật	Huy	Nam	09/02/2007	12A10	
6	590102	Phạm Nguyễn Quan	Huy	Nam	07/01/2008	12A04	
7	590103	Vưu Quốc	Huy	Nam	05/06/2008	12A01	
8	590104	Hoàng Nguyễn Thu	Huyền	Nữ	24/06/2008	12A02	
9	590105	Lâm Thái	Hung	Nam	09/05/2008	12A06	
10	590106	Nguyễn Gia	Hung	Nam	10/08/2008	12A11	
11	590107	Nguyễn Phúc	Hung	Nam	11/11/2008	12A02	
12	590108	Trần Chấn	Hung	Nam	20/03/2008	12A11	
13	590109	Trần Kiến	Hung	Nam	07/09/2008	12A03	
14	590110	Trần Tấn	Hung	Nam	15/04/2008	12A10	
15	590111	Trần Tường	Hung	Nam	26/05/2008	12A12	
16	590112	Trịnh Nguyễn	Hung	Nam	19/07/2008	12A05	
17	590113	Viên Gia	Hung	Nam	11/10/2008	12A12	
18	590114	Trần Huỳnh Gia	Hy	Nữ	16/11/2008	12A03	
19	590115	Nguyễn Thái Hoàng	Kha	Nam	23/05/2008	12A10	
20	590116	Nguyễn Quốc	Khải	Nam	20/11/2008	12A01	
21	590117	Trần Ngô Huỳnh	Khải	Nam	28/08/2008	12A10	
22	590118	Dương Chí	Khang	Nam	26/02/2008	12A11	
23	590119	Hà Hoàng	Khang	Nam	13/01/2008	12A03	
24	590120	Hà Nguyễn Duy	Khang	Nam	02/09/2008	12A12	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 6 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590121	Huỳnh Bảo	Khang	Nam	19/12/2008	12A02	
2	590122	Lê Duy	Khang	Nam	17/01/2008	12A10	
3	590123	Nguyễn Phúc	Khang	Nam	10/09/2008	12A06	
4	590124	Phan Quốc	Khang	Nam	25/06/2008	12A01	
5	590125	Thạch Minh	Khang	Nam	01/04/2008	12A06	
6	590126	Tiết Duy	Khang	Nam	24/06/2008	12A02	
7	590127	Tổng Phúc	Khang	Nam	30/07/2008	12A11	
8	590128	Tổng Triệu	Khang	Nam	01/06/2008	12A04	
9	590129	Trương Huỳnh Hoàng	Khang	Nam	02/02/2008	12A06	
10	590130	Võ Duy	Khang	Nam	16/12/2008	12A02	
11	590131	Lữ Hồng	Khánh	Nam	25/11/2008	12A05	
12	590132	Nguyễn Huỳnh Bảo	Khánh	Nam	15/11/2008	12A11	
13	590133	Nguyễn Gia	Khiêm	Nam	27/06/2008	12A10	
14	590134	Nguyễn Dương Minh	Khiết	Nữ	09/10/2008	12A01	
15	590135	Bùi Ngọc Minh	Khoa	Nam	03/12/2008	12A11	
16	590136	Diệp Anh	Khoa	Nam	10/12/2008	12A04	
17	590137	Phạm Đăng	Khoa	Nam	23/11/2008	12A01	
18	590138	Trịnh Đăng	Khoa	Nam	20/10/2008	12A02	
19	590139	Nguyễn Anh	Khôi	Nam	02/03/2008	12A04	
20	590140	Phạm Đình	Khôi	Nam	21/07/2008	12A12	
21	590141	Võ Minh	Khôi	Nam	27/09/2008	12A10	
22	590142	Tô An	Khuyên	Nữ	21/05/2008	12A10	
23	590143	Nguyễn Quang	Khương	Nam	23/08/2008	12A11	
24	590144	Lâm Trung	Kiên	Nam	25/10/2008	12A12	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 7 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590145	Đinh Hiếu	Kiệt	Nam	23/08/2008	12A12	
2	590146	Hồ Tuấn	Kiệt	Nam	23/01/2008	12A06	
3	590147	La Tuấn	Kiệt	Nam	22/03/2008	12A10	
4	590148	Hứa Thanh	Kiều	Nữ	06/09/2008	12A11	
5	590149	Đỗ Nguyễn Hoàng	Kim	Nữ	26/01/2008	12A05	
6	590150	Huỳnh Nguyễn Thuyên	Kim	Nữ	26/12/2008	12A11	
7	590151	Ngô Hoàng Mỹ	Kim	Nữ	22/10/2008	12A01	
8	590152	Dương Nhã	Kỳ	Nữ	24/07/2008	12A06	
9	590153	Trương Gia	Lạc	Nam	15/04/2008	12A03	
10	590154	Mạch	Lâm	Nam	11/01/2008	12A04	
11	590155	Trần Vương	Lâm	Nam	30/08/2008	12A06	
12	590156	Nguyễn Hà	Linh	Nữ	20/10/2008	12A12	
13	590157	Nguyễn Lê Hoàng	Linh	Nữ	09/01/2008	12A02	
14	590158	Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	03/11/2008	12A01	
15	590159	Nguyễn Trần Khánh	Linh	Nữ	10/04/2008	12A03	
16	590160	Trịnh Vũ Khánh	Linh	Nữ	13/05/2008	12A10	
17	590161	Đặng Lê Hồng	Loan	Nữ	19/08/2007	12A11	
18	590162	Nguyễn Thuý	Loan	Nữ	11/03/2008	12A11	
19	590163	Huỳnh Đình Bảo	Long	Nam	24/10/2008	12A02	
20	590164	Lại Phước Hoàng	Long	Nam	21/12/2008	12A01	
21	590165	Nguyễn Hiệu Gia	Long	Nam	27/09/2008	12A12	
22	590166	Triệu Kim	Long	Nam	13/12/2008	12A11	
23	590167	Đặng Minh	Lộc	Nam	27/05/2008	12A03	
24	590168	Nguyễn Hữu	Lộc	Nam	23/02/2008	12A02	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 8 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590169	Trịnh Nguyễn Thiên	Luân	Nam	21/02/2008	12A11	
2	590170	Đỗ Trúc	Mai	Nữ	05/12/2008	12A12	
3	590171	Nguyễn Thị Trúc	Mai	Nữ	30/05/2007	12A10	
4	590172	Quách Huệ	Mẫn	Nữ	01/12/2008	12A02	
5	590173	Lý Tuấn	Minh	Nam	11/03/2008	12A02	
6	590174	Quách Tú	Minh	Nữ	07/01/2008	12A10	
7	590175	Trần Lưu Ánh	Minh	Nữ	18/04/2008	12A11	
8	590176	Triệu Văn	Minh	Nam	10/04/2008	12A11	
9	590177	Liên Trần Khánh	My	Nữ	12/09/2008	12A01	
10	590178	Lý Thị Hải	My	Nữ	26/12/2008	12A05	
11	590179	Phuong Thảo	My	Nữ	19/12/2008	12A01	
12	590180	Lâm Hoàng	Mỹ	Nữ	17/05/2008	12A03	
13	590181	Lê Hoàng	Nam	Nam	20/01/2008	12A04	
14	590182	Mã Thành	Nam	Nam	18/09/2008	12A10	
15	590183	Nguyễn Hà Quốc	Nam	Nam	28/04/2008	12A06	
16	590184	Nguyễn Thành	Nam	Nam	24/07/2008	12A02	
17	590185	Trần Thị Huỳnh	Nga	Nữ	11/07/2008	12A06	
18	590186	Lê Thị Hồng	Ngà	Nữ	10/01/2008	12A03	
19	590187	Đặng Kim	Ngân	Nữ	15/10/2008	12A02	
20	590188	Hà Kim	Ngân	Nữ	01/01/2008	12A05	
21	590189	Hứa Triết Kim	Ngân	Nữ	01/12/2008	12A05	
22	590190	Lục Thị Mỹ	Ngân	Nữ	25/10/2008	12A05	
23	590191	Mai Thị Thanh	Ngân	Nữ	30/07/2008	12A12	
24	590192	Mai Tuyết	Ngân	Nữ	15/11/2008	12A10	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 9 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590193	Ngô Mỹ	Ngân	Nữ	12/11/2008	12A11	
2	590194	Nguyễn Hải	Ngân	Nữ	18/01/2008	12A06	
3	590195	Nguyễn Hồ Phước	Ngân	Nữ	16/04/2008	12A11	
4	590196	Nguyễn Thái Ngọc	Ngân	Nữ	06/08/2008	12A12	
5	590197	Nguyễn Trương Tuyết	Ngân	Nữ	25/07/2008	12A10	
6	590198	Tiêu Kim	Ngân	Nữ	04/02/2008	12A02	
7	590199	Trầm Quế	Ngân	Nữ	03/09/2008	12A05	
8	590200	Trần Hoàng	Ngân	Nữ	26/03/2008	12A12	
9	590201	Trần Kim Thảo	Ngân	Nữ	06/11/2008	12A02	
10	590202	Trần Lâm Kim	Ngân	Nữ	19/05/2008	12A01	
11	590203	Trịnh Thanh	Ngân	Nữ	24/02/2008	12A03	
12	590204	Nguyễn Hồ Phương	Nghi	Nữ	22/01/2008	12A01	
13	590205	Nguyễn Lê Mẫn	Nghi	Nữ	15/10/2008	12A02	
14	590206	Quách Phương	Nghi	Nữ	02/05/2008	12A10	
15	590207	Trần Phương	Nghi	Nữ	09/04/2008	12A04	
16	590208	Trần Thị Đình	Nghi	Nữ	25/03/2008	12A03	
17	590209	Nguyễn Hữu	Nghĩa	Nam	21/05/2008	12A11	
18	590210	Bùi Đăng	Ngọc	Nam	02/01/2008	12A02	
19	590211	Bùi Yến	Ngọc	Nữ	09/01/2008	12A06	
20	590212	Đặng Mỹ	Ngọc	Nữ	26/09/2008	12A11	
21	590213	Lê Huỳnh Phương	Ngọc	Nữ	10/07/2008	12A12	
22	590214	Lưu Mỹ	Ngọc	Nữ	07/05/2008	12A04	
23	590215	Nguyễn Hoài Bảo	Ngọc	Nữ	16/07/2008	12A05	
24	590216	Nguyễn Lưu Như	Ngọc	Nữ	13/06/2008	12A01	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 10 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590217	Nguyễn Ngô Như	Ngọc	Nữ	11/11/2008	12A01	
2	590218	Nguyễn Thụy Bích	Ngọc	Nữ	13/01/2008	12A05	
3	590219	Nguyễn Trương Hoàng Bảo	Ngọc	Nữ	27/05/2008	12A10	
4	590220	Trần Ánh	Ngọc	Nữ	11/03/2008	12A02	
5	590221	Trần Mỹ	Ngọc	Nữ	13/12/2008	12A11	
6	590222	Trương Thanh	Ngọc	Nữ	11/12/2008	12A12	
7	590223	Văn Nguyễn Kim	Ngọc	Nữ	17/05/2008	12A11	
8	590224	Dương Gia Bảo	Nguyên	Nữ	03/02/2008	12A02	
9	590225	Huỳnh Mạnh	Nguyên	Nam	13/10/2008	12A12	
10	590226	Quách Chí	Nguyên	Nam	20/07/2008	12A10	
11	590227	Lý Thanh	Nhàn	Nữ	26/10/2008	12A10	
12	590228	Nguyễn Hữu	Nhân	Nam	19/08/2008	12A05	
13	590229	Cao Quang	Nhật	Nam	15/12/2008	12A01	
14	590230	Châu Minh	Nhật	Nam	25/07/2008	12A01	
15	590231	Điền Tuyết	Nhi	Nữ	20/02/2008	12A12	
16	590232	Lâm Khả	Nhi	Nữ	10/06/2008	12A04	
17	590233	Lê Ái	Nhi	Nữ	17/07/2008	12A01	
18	590234	Nguyễn Hoàng Yến	Nhi	Nữ	25/09/2008	12A01	
19	590235	Triệu Yến	Nhi	Nữ	15/11/2008	12A10	
20	590236	Trương Bình	Nhi	Nữ	30/07/2008	12A02	
21	590237	Trương Mẫn	Nhi	Nữ	19/12/2008	12A02	
22	590238	Võ Ý	Nhi	Nữ	13/08/2008	12A01	
23	590239	Phạm Huỳnh Hồng	Nhung	Nữ	28/01/2008	12A10	
24	590240	Điền Lâm Tuyết	Như	Nữ	22/01/2008	12A03	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 11 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590241	Huỳnh	Như	Nữ	22/10/2008	12A06	
2	590242	Lý Tú	Như	Nữ	01/01/2008	12A11	
3	590243	Quách Tổ	Như	Nữ	04/12/2008	12A04	
4	590244	Trần Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	04/07/2008	12A12	
5	590245	Trần Ngọc Thảo	Như	Nữ	13/12/2008	12A06	
6	590246	Trần Thị Bích	Như	Nữ	04/07/2008	12A05	
7	590247	Trần Hồng	Pha	Nữ	13/07/2008	12A11	
8	590248	Ca Thành	Phát	Nam	06/09/2008	12A03	
9	590249	Nguyễn Đại	Phát	Nam	24/04/2008	12A12	
10	590250	Nguyễn Hoàng	Phát	Nam	03/10/2008	12A06	
11	590251	Nhâm Tấn	Phát	Nam	09/12/2008	12A12	
12	590252	Trần Trường	Phát	Nam	26/01/2008	12A06	
13	590253	Huỳnh Nhật	Phi	Nam	07/05/2008	12A03	
14	590254	Lâm Hồng	Phong	Nam	25/11/2008	12A11	
15	590255	Lý Lợi Lâm	Phong	Nam	01/01/2008	12A04	
16	590256	Trần Vũ	Phong	Nam	03/07/2008	12A12	
17	590257	Trịnh Thái	Phong	Nam	30/07/2008	12A06	
18	590258	Lâm Phôi	Phôi	Nữ	06/03/2008	12A10	
19	590259	Lý Đắc	Phú	Nam	24/01/2008	12A02	
20	590260	Quách Thành	Phú	Nam	09/01/2008	12A04	
21	590261	Thạch Minh	Phú	Nam	23/07/2008	12A06	
22	590262	Trần Khải	Phú	Nam	23/09/2008	12A03	
23	590263	Hà Kỳ	Phúc	Nam	06/05/2008	12A02	
24	590264	Ngô Vĩnh	Phúc	Nam	28/03/2008	12A01	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 12 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590265	Huỳnh Thiện	Phước	Nam	18/03/2008	12A03	
2	590266	Hứa Vũ Tấn	Phước	Nam	17/06/2008	12A01	
3	590267	Nguyễn Mai	Phương	Nữ	23/09/2008	12A05	
4	590268	Nguyễn Trúc	Phương	Nữ	18/01/2008	12A06	
5	590269	Ông Lan	Phương	Nữ	23/05/2008	12A10	
6	590270	Trần Ngọc Tuyết	Phương	Nữ	01/07/2008	12A05	
7	590271	Đoàn Nguyễn Duy	Quang	Nam	14/09/2008	12A06	
8	590272	Nguyễn Nhật	Quang	Nam	03/09/2008	12A01	
9	590273	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	27/11/2008	12A02	
10	590274	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	22/01/2008	12A03	
11	590275	Lê Thị Mỹ	Quyên	Nữ	06/09/2008	12A05	
12	590276	Nguyễn Thảo	Quyên	Nữ	22/08/2008	12A11	
13	590277	Lâm Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	04/01/2008	12A05	
14	590278	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	17/06/2008	12A12	
15	590279	Trần Khả	Quỳnh	Nữ	02/11/2008	12A06	
16	590280	Lý Chanh Đa	Ra	Nam	20/06/2008	12A06	
17	590281	Hứa Hoàng	Sang	Nam	27/05/2008	12A10	
18	590282	Trần Ngọc	Son	Nam	13/04/2008	12A01	
19	590283	Dương Thành	Tài	Nam	25/05/2008	12A11	
20	590284	Võ Tấn	Tài	Nam	11/01/2008	12A12	
21	590285	Quách Nguyễn Huệ	Tâm	Nữ	11/08/2008	12A05	
22	590286	Son Thanh	Tâm	Nữ	26/12/2008	12A10	
23	590287	Trần Phương	Tâm	Nữ	21/01/2008	12A06	
24	590288	Triệu Chánh	Tâm	Nam	09/05/2008	12A02	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 13 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590289	Nguyễn Minh	Tân	Nam	01/11/2008	12A03	
2	590290	Thái Nhật	Tân	Nam	22/03/2008	12A04	
3	590291	Dur Thành	Thái	Nam	17/02/2008	12A06	
4	590292	Ong Vĩnh	Thái	Nam	02/03/2008	12A11	
5	590293	Cao Thị Mỹ	Thanh	Nữ	29/02/2008	12A01	
6	590294	Ngô Yến	Thanh	Nữ	18/05/2008	12A03	
7	590295	Nguyễn Thanh	Thanh	Nữ	03/07/2008	12A05	
8	590296	Nguyễn Phạm Nhựt	Thành	Nam	04/02/2008	12A05	
9	590297	Trương Việt	Thành	Nam	15/02/2008	12A12	
10	590298	Phan Thị Thu	Thảo	Nữ	12/11/2008	12A02	
11	590299	Phùng Ngọc	Thảo	Nữ	14/12/2008	12A10	
12	590300	Huỳnh Nhật	Thăng	Nam	05/10/2008	12A12	
13	590301	Bành Gia	Thế	Nữ	06/07/2008	12A04	
14	590302	Đỗ Kiều	Thi	Nữ	29/05/2008	12A05	
15	590303	Võ Đăng	Thi	Nữ	28/05/2008	12A02	
16	590304	Võ Quốc	Thiện	Nam	06/02/2008	12A01	
17	590305	Hồ Ngọc Kim	Thịnh	Nam	24/12/2008	12A03	
18	590306	Tăng Quốc	Thịnh	Nam	24/09/2008	12A11	
19	590307	Thái Hồng	Thịnh	Nam	14/08/2008	12A05	
20	590308	Huỳnh Kim	Tho	Nữ	13/05/2008	12A04	
21	590309	Lý Phúc	Thọ	Nam	11/11/2008	12A12	
22	590310	Lưu Kim	Thoa	Nữ	23/01/2008	12A11	
23	590311	Trần Quang	Thông	Nam	10/04/2008	12A03	
24	590312	Phạm Huỳnh Anh	Thơ	Nữ	29/06/2008	12A10	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 14 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590313	Danh Thái	Thuận	Nam	31/01/2008	12A02	
2	590314	Dương Hoài	Thuận	Nam	16/01/2008	12A06	
3	590315	Nguyễn Cẩm	Thúy	Nữ	18/05/2008	12A10	
4	590316	Bạch Huỳnh Anh	Thư	Nữ	26/11/2008	12A06	
5	590317	Hồ Nguyễn Anh	Thư	Nữ	25/08/2008	12A06	
6	590318	Huỳnh Anh	Thư	Nữ	14/11/2008	12A05	
7	590319	Huỳnh Minh	Thư	Nữ	10/03/2008	12A12	
8	590320	Lê Phan Anh	Thư	Nữ	03/03/2008	12A10	
9	590321	Nguyễn Đình Bảo	Thư	Nữ	26/02/2008	12A03	
10	590322	Phạm Ngọc Anh	Thư	Nữ	06/06/2008	12A01	
11	590323	Phan Nguyễn Anh	Thư	Nữ	27/09/2008	12A11	
12	590324	Trần Thị Hoài	Thương	Nữ	14/07/2008	12A12	
13	590325	Huỳnh Bảo	Thy	Nữ	08/12/2008	12A02	
14	590326	Nhâm Huỳnh Nhật Ánh	Thy	Nữ	01/02/2008	12A04	
15	590327	Đỗ Ngọc Thủy	Tiên	Nữ	07/09/2008	12A11	
16	590328	Lâm Cát	Tiên	Nữ	13/11/2008	12A12	
17	590329	Nguyễn Lương Ánh	Tiên	Nữ	19/02/2008	12A05	
18	590330	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	Nữ	04/12/2008	12A04	
19	590331	Ông Thị Ngọc	Tiên	Nữ	05/03/2008	12A11	
20	590332	Diệp Minh	Tiến	Nam	10/11/2008	12A04	
21	590333	Hoàng	Tiến	Nam	24/11/2008	12A06	
22	590334	Nguyễn Hoàng	Tiến	Nam	14/07/2008	12A06	
23	590335	Nguyễn Lý Minh	Tiến	Nam	08/06/2008	12A10	
24	590336	Nguyễn Thành	Tín	Nam	21/02/2008	12A02	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 15 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590337	Lý Vĩnh	Toàn	Nam	12/10/2008	12A02	
2	590338	Khuru Phương	Trang	Nữ	23/02/2008	12A11	
3	590339	Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	10/05/2008	12A12	
4	590340	Bùi Nguyễn Bích	Trâm	Nữ	11/02/2008	12A05	
5	590341	Lê Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	28/04/2008	12A01	
6	590342	Phạm Ngọc	Trâm	Nữ	31/05/2008	12A03	
7	590343	Quách Ngọc	Trâm	Nữ	18/01/2008	12A12	
8	590344	Dương Trân	Trân	Nữ	16/09/2008	12A10	
9	590345	Lý Ngọc Bảo	Trân	Nữ	15/12/2008	12A11	
10	590346	Nguyễn Thùy Bảo	Trân	Nữ	03/08/2008	12A06	
11	590347	Thạch Nguyễn Huyền	Trân	Nữ	10/01/2008	12A12	
12	590348	Tiêu Nguyễn Khánh	Trân	Nữ	29/09/2008	12A12	
13	590349	Triệu Thu	Trân	Nữ	19/02/2008	12A10	
14	590350	Trương Bảo	Trân	Nữ	01/02/2008	12A05	
15	590351	Vũ Minh	Trí	Nam	23/11/2008	12A10	
16	590352	Vương Khải	Trí	Nam	01/01/2008	12A11	
17	590353	Châu Nguyễn Gia	Triết	Nam	03/01/2008	12A04	
18	590354	Lâm Huỳnh Thanh	Trình	Nữ	17/01/2008	12A05	
19	590355	Huỳnh Hữu	Trọng	Nam	24/08/2008	12A12	
20	590356	Phạm Phan Phú	Trọng	Nam	11/11/2008	12A05	
21	590357	Danh Thành	Trung	Nam	16/06/2008	12A06	
22	590358	Huỳnh Thanh	Tú	Nam	20/09/2008	12A01	
23	590359	Mai Thanh	Tú	Nữ	14/04/2008	12A05	
24	590360	Nhâm Xuân	Tú	Nữ	19/10/2008	12A05	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 16 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590361	Trần Thanh	Tú	Nữ	01/01/2008	12A06	
2	590362	Nguyễn Công Anh	Tuấn	Nam	30/05/2008	12A05	
3	590363	Trần Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	12/02/2008	12A12	
4	590364	Trương Ích	Tuấn	Nam	07/05/2008	12A11	
5	590365	Trương Gia	Tùng	Nam	04/06/2008	12A11	
6	590366	Danh Thanh	Tuyền	Nữ	10/01/2008	12A03	
7	590367	Lý Ngọc	Tuyền	Nữ	26/03/2008	12A04	
8	590368	Nguyễn Lê Lam	Tuyền	Nữ	28/07/2008	12A03	
9	590369	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	Nữ	13/05/2008	12A02	
10	590370	Trần Cẩm	Tuyền	Nữ	08/07/2008	12A06	
11	590371	Trần Thị Bích	Tuyền	Nữ	15/05/2007	12A10	
12	590372	Chung Ánh	Tuyệt	Nữ	15/07/2008	12A05	
13	590373	Lâm Ngọc	Tuyệt	Nữ	21/11/2008	12A11	
14	590374	Tạ Cát	Tường	Nữ	17/10/2008	12A12	
15	590375	Trương Vạn	Tỷ	Nam	31/01/2008	12A12	
16	590376	Từ Phước	Uy	Nam	28/07/2008	12A03	
17	590377	Huỳnh Hồ Thảo	Uyên	Nữ	29/12/2008	12A06	
18	590378	Lê Bùi Khánh	Uyên	Nữ	05/12/2008	12A02	
19	590379	Lưu Kim	Uyên	Nữ	03/03/2008	12A04	
20	590380	Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	25/10/2008	12A11	
21	590381	Nguyễn Thị Thu	Uyên	Nữ	09/11/2008	12A02	
22	590382	Lê Ngọc	Vân	Nữ	03/01/2008	12A12	
23	590383	Lư Khánh	Vân	Nữ	10/01/2008	12A05	
24	590384	Phan Thảo	Vân	Nữ	11/11/2008	12A01	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 17 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590385	Ngô Bách	Việt	Nam	02/02/2008	12A01	
2	590386	Chung Tiến	Vinh	Nam	14/02/2008	12A04	
3	590387	Trương Kim	Vinh	Nam	28/02/2008	12A03	
4	590388	Dư Phương	Vy	Nữ	16/09/2008	12A10	
5	590389	Đặng Tô Khả	Vy	Nữ	09/10/2008	12A04	
6	590390	Lê Ngân	Vy	Nữ	04/04/2008	12A04	
7	590391	Lê Thảo	Vy	Nữ	09/04/2008	12A01	
8	590392	Ngô Lâm Hải	Vy	Nữ	06/03/2008	12A02	
9	590393	Ngô Minh Tú	Vy	Nữ	11/02/2008	12A10	
10	590394	Nguyễn Khánh	Vy	Nữ	27/12/2008	12A04	
11	590395	Phan Hà Thanh	Vy	Nữ	23/04/2008	12A05	
12	590396	Phan Nguyễn Tường	Vy	Nữ	10/10/2008	12A02	
13	590397	Thạch Ngọc	Vy	Nữ	06/02/2008	12A11	
14	590398	Trần Huỳnh Nhã	Vy	Nữ	29/06/2008	12A01	
15	590399	Trần Thị Kiều	Vy	Nữ	13/06/2008	12A06	
16	590400	Vương Ái	Vy	Nữ	27/07/2008	12A04	
17	590401	Quách Kim	Xuyến	Nữ	20/08/2008	12A05	
18	590402	Lâm Như	Ý	Nữ	17/07/2008	12A06	
19	590403	Nguyễn Dương Như	Ý	Nữ	18/06/2008	12A12	
20	590404	Trần Ngọc Như	Ý	Nữ	23/02/2008	12A10	
21	590405	Nguyễn Ngọc Hải	Yến	Nữ	19/04/2008	12A11	
22	590406	Nguyễn Thị Kim	Yến	Nữ	18/02/2008	12A12	
23	590407	Trần Hoàng Bảo	Yến	Nữ	23/07/2008	12A02	

Danh sách này có 23 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 18 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590408	Âu Thúy	An	Nữ	12/06/2008	12A13	
2	590409	Nguyễn Hà Bảo	An	Nữ	16/04/2008	12A14	
3	590410	Trần Bình	An	Nữ	30/04/2008	12A08	
4	590411	Trần Văn	An	Nữ	20/08/2007	12A13	
5	590412	Ngô Thị Quế	Anh	Nữ	26/02/2008	12A14	
6	590413	Nguyễn Hồng	Anh	Nữ	29/07/2008	12A07	
7	590414	Nguyễn Quốc	Anh	Nam	02/06/2008	12A07	
8	590415	Nguyễn Thị Mai	Anh	Nữ	23/09/2008	12A13	
9	590416	Trần Trâm	Anh	Nữ	18/08/2008	12A14	
10	590417	Trần Ngọc Gia	Ân	Nữ	26/05/2008	12A07	
11	590418	Nguyễn Thiện	Cường	Nam	21/02/2008	12A08	
12	590419	Đặng Thành	Danh	Nam	23/11/2008	12A13	
13	590420	Bùi Thị Ngọc	Diễm	Nữ	22/07/2008	12A14	
14	590421	Phạm Thị Thùy	Dung	Nữ	30/09/2008	12A14	
15	590422	Vương Quân	Đạt	Nam	13/01/2008	12A08	
16	590423	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	11/04/2008	12A13	
17	590424	Nguyễn Ngự Minh	Đức	Nam	22/09/2008	12A08	
18	590425	Trần Dịch	Gia	Nam	01/02/2006	12A13	
19	590426	Nguyễn Võ Trường	Giang	Nam	24/11/2008	12A14	
20	590427	Lâm Chí	Hải	Nam	16/08/2008	12A13	
21	590428	Quách Gia	Hạo	Nam	10/01/2008	12A14	
22	590429	Dương Gia	Hân	Nữ	28/09/2008	12A14	
23	590430	Lâm Gia	Hân	Nữ	20/12/2008	12A13	
24	590431	Nguyễn Đặng Gia	Hân	Nữ	28/11/2008	12A07	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 19 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590432	Nguyễn Mỹ	Hân	Nữ	04/01/2008	12A13	
2	590433	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	17/10/2008	12A08	
3	590434	Phạm Khả	Hân	Nữ	08/04/2008	12A08	
4	590435	Trang Gia	Hân	Nữ	10/01/2008	12A14	
5	590436	Trịnh Bảo	Hân	Nữ	20/08/2008	12A08	
6	590437	Lâm Thảo	Hiền	Nữ	04/03/2008	12A07	
7	590438	Bùi Trần Trung	Hiếu	Nam	12/06/2008	12A07	
8	590439	Đỗ Trung	Hiếu	Nam	06/06/2008	12A13	
9	590440	Trần Ngọc	Hòa	Nữ	28/02/2008	12A08	
10	590441	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	01/08/2008	12A08	
11	590442	Nguyễn Châu Hồng	Huệ	Nữ	08/05/2008	12A13	
12	590443	Lâm Minh	Huy	Nam	13/02/2008	12A13	
13	590444	Võ Thiên	Hương	Nữ	15/09/2008	12A13	
14	590445	Huỳnh Hoàng	Hy	Nam	09/01/2008	12A08	
15	590446	Trương Trọng	Kha	Nam	14/11/2008	12A14	
16	590447	Nguyễn An	Khang	Nam	29/09/2008	12A13	
17	590448	Lê Diễm	Khanh	Nữ	14/07/2008	12A07	
18	590449	Hồ Ngọc Mỹ	Khánh	Nữ	23/11/2008	12A07	
19	590450	Đỗ Minh	Khôi	Nam	01/01/2008	12A14	
20	590451	Phan Lê Anh	Khôi	Nam	08/09/2008	12A08	
21	590452	Huỳnh Anh	Kiệt	Nam	18/03/2008	12A07	
22	590453	Hứa Thiên	Kim	Nữ	20/10/2008	12A08	
23	590454	Trần Khánh	Lạc	Nữ	10/05/2008	12A07	
24	590455	Đái Thanh	Lam	Nữ	15/03/2008	12A07	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 20 - Khối 12

Khóa ngày: 09/3/2026

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590456	Nguyễn Trần Thiên	Lam	Nữ	16/10/2008	12A14	
2	590457	Nguyễn Hoài	Lâm	Nam	07/05/2008	12A07	
3	590458	Trang Gia	Lập	Nam	14/05/2008	12A07	
4	590459	Nguyễn Lâm Ái	Linh	Nữ	15/11/2008	12A13	
5	590460	Nguyễn Ngọc Như	Linh	Nữ	28/01/2008	12A08	
6	590461	Cao Phước	Lộc	Nam	26/01/2008	12A14	
7	590462	Phạm Thiên	Lộc	Nam	20/08/2008	12A08	
8	590463	Mạch Tiến	Lợi	Nam	04/03/2008	12A13	
9	590464	Lý Xuân	Mai	Nữ	12/01/2008	12A07	
10	590465	Trần Nguyễn Như	Mai	Nữ	23/05/2008	12A13	
11	590466	Nguyễn Cao Gia	Mẫn	Nữ	01/12/2008	12A08	
12	590467	Trần Gia	Mẫn	Nữ	10/02/2008	12A08	
13	590468	Lê Dương Hoàng	Minh	Nam	25/08/2008	12A13	
14	590469	Lâm Thảo	My	Nữ	12/03/2008	12A14	
15	590470	Trần Ngọc Khánh	My	Nữ	07/03/2008	12A07	
16	590471	Đặng Thanh	Ngân	Nữ	23/03/2008	12A08	
17	590472	Đỗ Thị Ngọc	Ngân	Nữ	22/01/2008	12A08	
18	590473	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	07/10/2008	12A13	
19	590474	Vương Tú	Ngân	Nữ	14/06/2008	12A14	
20	590475	Trương Phương	Nghi	Nữ	23/03/2008	12A07	
21	590476	Hà Bảo	Ngọc	Nữ	22/04/2008	12A08	
22	590477	Hồ Lê Hồng	Ngọc	Nữ	12/04/2008	12A13	
23	590478	Lê Khánh	Ngọc	Nữ	05/05/2008	12A07	
24	590479	Phạm Đỗ Như	Ngọc	Nữ	09/12/2008	12A08	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 21 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590480	Phan Bửu	Ngọc	Nữ	25/10/2008	12A14	
2	590481	Trương Bảo	Ngọc	Nữ	22/07/2008	12A08	
3	590482	Vương Mỹ	Ngọc	Nữ	18/02/2008	12A08	
4	590483	Hứa Huỳnh Minh	Ngôn	Nam	05/04/2008	12A13	
5	590484	Trần Lâm Thái	Nguyên	Nữ	05/09/2008	12A14	
6	590485	Trần Tú	Nguyên	Nữ	18/11/2008	12A13	
7	590486	Nguyễn Trọng	Nhân	Nam	07/03/2008	12A08	
8	590487	Cao Thị Yến	Nhi	Nữ	21/12/2008	12A13	
9	590488	Hứa Trần Uyển	Nhi	Nữ	10/01/2008	12A07	
10	590489	Ngô Phương	Nhi	Nữ	24/06/2008	12A13	
11	590490	Võ Thị Bình	Nhi	Nữ	05/12/2008	12A07	
12	590491	Nguyễn Hồng	Nhung	Nữ	28/07/2008	12A07	
13	590492	Bùi Phạm Quỳnh	Như	Nữ	26/06/2008	12A07	
14	590493	Phan Tú	Như	Nữ	26/09/2008	12A07	
15	590494	Trần Hoàng	Như	Nữ	11/07/2008	12A13	
16	590495	Trần Huỳnh Tú	Như	Nữ	27/11/2008	12A08	
17	590496	Trần Tâm	Như	Nữ	03/03/2008	12A14	
18	590497	Nguyễn Thành	Phát	Nam	03/06/2008	12A13	
19	590498	Kha Kim	Phụng	Nữ	04/10/2008	12A07	
20	590499	Lâm Kim	Phụng	Nữ	23/10/2008	12A14	
21	590500	Lý Tiểu	Phụng	Nữ	27/04/2008	12A14	
22	590501	Nguyễn Châu Phi	Phụng	Nữ	07/01/2008	12A13	
23	590502	Trịnh Kim	Phụng	Nữ	05/12/2008	12A14	
24	590503	Huỳnh Lê Trúc	Phương	Nữ	03/10/2008	12A08	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 22 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590504	Tào Minh	Phuong	Nữ	07/03/2008	12A08	
2	590505	Võ Nguyễn Đăng	Quang	Nam	22/02/2008	12A13	
3	590506	Nguyễn Cao Hoàng	Quân	Nam	11/08/2008	12A08	
4	590507	Trương Ngọc	Quý	Nữ	06/03/2008	12A14	
5	590508	Võ Ngọc	Quý	Nữ	05/10/2008	12A14	
6	590509	Lâm Ngọc Tố	Quyên	Nữ	10/03/2008	12A07	
7	590510	Võ Ngọc Tố	Quyên	Nữ	11/04/2008	12A08	
8	590511	Hồng Ngọc Xuân	Quỳnh	Nữ	02/04/2008	12A08	
9	590512	Từ Thuý	Quỳnh	Nữ	29/10/2008	12A13	
10	590513	Ung Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	15/03/2008	12A08	
11	590514	Phan Tiến	Tài	Nam	07/01/2008	12A07	
12	590515	Nguyễn Thái	Tân	Nam	10/12/2008	12A14	
13	590516	Nguyễn Huỳnh Trúc	Thanh	Nữ	03/06/2008	12A07	
14	590517	Quách Ngọc	Thảo	Nữ	13/12/2008	12A13	
15	590518	Thái Thanh	Thảo	Nữ	29/11/2008	12A14	
16	590519	Ông Quan Phú	Thịnh	Nam	29/08/2008	12A13	
17	590520	Lê Khương Minh	Thông	Nam	11/10/2008	12A08	
18	590521	Huỳnh Vĩnh	Thuận	Nam	14/05/2008	12A07	
19	590522	Phan Ngọc	Thùy	Nữ	31/05/2008	12A13	
20	590523	Nguyễn Lê Minh	Thư	Nữ	24/04/2008	12A07	
21	590524	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	05/10/2008	12A08	
22	590525	Nguyễn Thanh Nhã	Thư	Nữ	14/07/2008	12A08	
23	590526	Phạm Minh	Thư	Nữ	27/12/2007	12A14	
24	590527	Tô Ngọc Minh	Thư	Nữ	06/03/2008	12A14	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 23 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590528	Võ Anh	Thư	Nữ	06/08/2008	12A14	
2	590529	Dương Thị Bảo	Thy	Nữ	08/07/2008	12A07	
3	590530	Nguyễn Cao Quỳnh	Thy	Nữ	05/11/2008	12A13	
4	590531	Thái Huỳnh Bảo	Thy	Nữ	16/06/2008	12A14	
5	590532	Lê Lâm	Tiến	Nam	30/07/2008	12A13	
6	590533	Nguyễn Đình	Tiến	Nam	11/09/2008	12A07	
7	590534	Nguyễn Thảo	Trang	Nữ	15/10/2008	12A14	
8	590535	Nguyễn Huỳnh Thùy	Trâm	Nữ	20/10/2008	12A13	
9	590536	Phan Huỳnh Bảo	Trâm	Nữ	06/09/2008	12A08	
10	590537	Trần Lê Bảo	Trâm	Nữ	11/06/2008	12A13	
11	590538	Trương Khánh	Trâm	Nữ	05/06/2008	12A13	
12	590539	Huỳnh Khánh	Trân	Nữ	08/12/2008	12A08	
13	590540	Kim Thị Tố	Trân	Nữ	19/02/2008	12A14	
14	590541	Lê Nhã	Trân	Nữ	31/12/2008	12A13	
15	590542	Phạm Thị Kim	Trân	Nữ	09/10/2008	12A07	
16	590543	Trần Tú	Trân	Nữ	26/01/2008	12A07	
17	590544	Triệu Lâm Quế	Trân	Nữ	13/01/2008	12A07	
18	590545	Tôn Quốc	Trí	Nam	25/12/2008	12A13	
19	590546	Lê Thị Việt	Trình	Nữ	27/08/2008	12A13	
20	590547	Đặng Thị Hồng	Trúc	Nữ	17/02/2008	12A14	
21	590548	Huỳnh Quốc	Trương	Nam	23/05/2008	12A13	
22	590549	Phùng Khả	Tú	Nữ	06/03/2008	12A08	
23	590550	Trịnh Dương Khả	Tú	Nữ	17/04/2008	12A08	
24	590551	Ngô Gia	Tuấn	Nam	02/09/2008	12A08	

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 09/3/2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 24 - Khối 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590552	Trang Ánh	Tuyết	Nữ	04/11/2008	12A14	
2	590553	Nguyễn Lâm Tú	Vân	Nữ	11/09/2008	12A07	
3	590554	Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	14/05/2008	12A13	
4	590555	Nguyễn Trương Thanh	Vân	Nữ	23/06/2008	12A07	
5	590556	Quách Kha Khánh	Vi	Nữ	05/03/2008	12A07	
6	590557	Mạc Hà Ái	Vĩ	Nữ	03/01/2008	12A08	
7	590558	Đái Tiến	Vinh	Nam	11/07/2008	12A14	
8	590559	Lê Quốc	Vinh	Nam	23/03/2008	12A08	
9	590560	Bùi Ngọc Yến	Vy	Nữ	26/12/2008	12A13	
10	590561	Kim Thị Phương	Vy	Nữ	09/11/2008	12A14	
11	590562	Lê Khả	Vy	Nữ	07/10/2008	12A13	
12	590563	Lê Ngọc Khánh	Vy	Nữ	12/11/2008	12A14	
13	590564	Lê Yến	Vy	Nữ	03/12/2008	12A14	
14	590565	Mạch Ngọc Thảo	Vy	Nữ	14/11/2008	12A08	
15	590566	Ngụy Yến	Vy	Nữ	31/01/2008	12A08	
16	590567	Nguyễn Thị Thúy	Vy	Nữ	13/01/2008	12A07	
17	590568	Tôn Kiều Cẩm	Xoàn	Nữ	07/07/2008	12A08	
18	590569	Nguyễn Ánh	Xuân	Nữ	21/10/2008	12A14	
19	590570	Trần Khánh	Xuân	Nữ	23/12/2008	12A14	
20	590571	Phạm Mỹ	Ý	Nữ	19/10/2008	12A13	
21	590572	Trần Kim	Yến	Nữ	02/06/2008	12A14	

Danh sách này có 21 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 25 - Khối 12

Khóa ngày: 09/3/2026

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590573	Trịnh Thái	An	Nữ	11/09/2008	12A09	
2	590574	Huỳnh Quốc	Anh	Nam	02/01/2008	12A09	
3	590575	Lữ Ngọc Nguyên	Anh	Nữ	08/01/2008	12A09	
4	590576	Huỳnh Tiểu	Băng	Nữ	26/05/2008	12A09	
5	590577	Danh Thị Hạnh	Đan	Nữ	01/01/2007	12A09	
6	590578	Trần Khánh	Đăng	Nam	04/11/2008	12A09	
7	590579	Huỳnh Thanh	Hạ	Nữ	17/06/2007	12A09	
8	590580	Nguyễn Gia	Hân	Nữ	27/07/2008	12A09	
9	590581	Trịnh Đình Bảo	Hân	Nữ	18/02/2008	12A09	
10	590582	Nguyễn Minh	Khuê	Nữ	01/01/2008	12A09	
11	590583	Phạm Nguyễn Như	Kim	Nữ	01/09/2008	12A09	
12	590584	Châu Ngọc	Lam	Nữ	05/04/2008	12A09	
13	590585	Lê Mỹ	Linh	Nữ	29/01/2008	12A09	
14	590586	Nguyễn Ngọc	Linh	Nữ	23/12/2008	12A09	
15	590587	Nguyễn Thị Trúc	Mai	Nữ	11/12/2008	12A09	
16	590588	Nguyễn Tuyết	Mai	Nữ	25/01/2008	12A09	
17	590589	Hồ Anh	Minh	Nam	30/04/2008	12A09	
18	590590	Phạm Hoàng Thảo	My	Nữ	11/06/2008	12A09	
19	590591	Huỳnh Thanh	Ngân	Nữ	11/07/2008	12A09	
20	590592	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	30/03/2008	12A09	
21	590593	Mạch Trần Yến	Ngọc	Nữ	07/05/2008	12A09	
22	590594	Trang Thanh	Nhã	Nữ	30/11/2008	12A09	

Danh sách này có 22 học sinh.

TRƯỜNG THPT HOÀNG DIỆU
KIỂM TRA HỌC KÌ 2 KHỐI 12

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 26 - Khối 12

Khóa ngày: 09/3/2026

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	590595	Huỳnh Trọng	Nhân	Nam	02/11/2008	12A09	
2	590596	Nguyễn Ngọc Phương	Nhi	Nữ	29/11/2008	12A09	
3	590597	Tạ Thị Yến	Nhi	Nữ	01/01/2008	12A09	
4	590598	Ngô Võ Huỳnh	Như	Nữ	25/03/2008	12A09	
5	590599	Lâm Phát	Tài	Nam	09/01/2008	12A09	
6	590600	Nguyễn Khánh	Tâm	Nữ	16/08/2008	12A09	
7	590601	Quách Bảo	Tân	Nam	01/04/2008	12A09	
8	590602	Võ Chung Vĩnh	Thắng	Nam	17/12/2008	12A09	
9	590603	Trương Tiến	Thịnh	Nam	25/10/2008	12A09	
10	590604	Nguyễn Phúc	Thoại	Nam	17/10/2008	12A09	
11	590605	Trương Thủy	Tiên	Nữ	19/01/2008	12A09	
12	590606	Trần Vĩnh	Tiến	Nam	07/01/2008	12A09	
13	590607	Nguyễn Kiều	Trang	Nữ	01/01/2008	12A09	
14	590608	Châu Nguyễn Ngọc	Trân	Nữ	15/07/2008	12A09	
15	590609	Phan Huỳnh Ngọc	Trân	Nữ	08/08/2008	12A09	
16	590610	Trần Huỳnh Bảo	Trân	Nữ	09/01/2008	12A09	
17	590611	Trịnh Minh	Trí	Nam	11/12/2008	12A09	
18	590612	Huỳnh Khánh	Vân	Nữ	09/05/2008	12A09	
19	590613	Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	22/11/2008	12A09	
20	590614	Quang Lê Minh	Vy	Nữ	23/09/2008	12A09	
21	590615	Quang Lê Phương	Vy	Nữ	23/09/2008	12A09	
22	590616	Trần Như	Ý	Nữ	07/08/2008	12A09	

Danh sách này có 22 học sinh.